

Số: /UBND-KTTH

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v tiếp thu và báo cáo giải trình  
các nội dung thảo luận Tổ đại biểu  
tại kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Văn bản số 291/HĐND-VP ngày 09/12/2024 của Thường trực HĐND Thành phố về việc tổng hợp nội dung thảo luận Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ 20 HĐND Thành phố.

UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện nội dung báo cáo giải trình, làm rõ những vấn đề được 40 lượt đại biểu HĐND Thành phố nêu tại các Tổ đại biểu trong phiên làm việc buổi chiều ngày 09/12/2024 về 04 nhóm nội dung:

- Về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội năm 2025 của Thành phố;
- Dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2025;
- Kế hoạch đầu tư công năm 2025; cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;
- Các dự thảo Nghị quyết triển khai thi hành Luật Thủ đô.

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm văn bản này)*

Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban - HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP,  
Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Minh Hải**

## **Phụ lục: NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND THÀNH PHỐ**

(Kèm theo Văn bản số /UBND-KTTH ngày /12/2024 của UBND Thành phố)

Trên cơ sở tổng hợp **40** lượt đại biểu phát biểu tại 5 Tổ thảo luận của đại biểu HĐND Thành phố với 04 nhóm nội dung. Về cơ bản các đại biểu đều đánh giá cao công tác chuẩn bị tài liệu cho kỳ họp; các tờ trình, báo cáo, báo cáo giải trình bổ sung đã được chuẩn bị đầy đủ, gửi đến các đại biểu trước kỳ họp. Ngoài ra, các đại biểu cũng đề nghị UBND Thành phố nghiên cứu, tiếp thu và bổ sung làm rõ thêm một số nội dung sau:

(1) Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội: Đánh giá nguyên nhân chủ quan để nhìn nhận chính xác, có giải pháp khả thi để thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng GRDP; CPI tăng cao; doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; tiến độ xây dựng một số công trình trọng điểm, hạ tầng khung giao thông, dự án thoát nước, xử lý nước thải, xử lý ô nhiễm môi trường và phát triển nhà ở tái định cư, cải tạo chung cư cũ, nhà ở xã hội còn chậm; ùn tắc giao thông diễn biến phức tạp.

(2) Về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2025: Đánh giá tính khả thi của các dự kiến số thực hiện thu- chi năm 2024, đặc biệt là số ước thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản, ảnh hưởng, tác động của một số khoản thu-chi không đạt dự toán; Các giải pháp để thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm.

(3) Về điều chỉnh Kế hoạch tài chính và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025: Các giải pháp về cơ cấu lại ngân sách thành phố một cách bền vững hơn; các giải pháp về quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn lực từ thuế, phí, lệ phí, từ đất đai, tài sản công cho phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố; Đánh giá tác động của việc điều chỉnh kế hoạch đến việc thực hiện các định hướng, mục tiêu ban đầu đã được đề ra tại Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND Thành phố thông qua năm 2021; Các nội dung, nhiệm vụ về tài chính ngân sách và đầu tư công cần đặc biệt quan tâm trong năm cuối của nhiệm kỳ 2021-2025 và chuẩn bị cho giai đoạn 2026-2030.

(4). Các Dự thảo Nghị quyết triển khai thi hành Luật Thủ đô.

UBND Thành phố báo cáo, giải trình bổ sung như sau:

### **I. Về kế hoạch kinh tế - xã hội**

#### **1. Về chỉ tiêu tăng trưởng GRDP**

GRDP năm 2024 ước tăng 6,52% - thấp hơn cả nước chủ yếu do: (i) Con bão số 3 gây thiệt hại lớn cho sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là nông nghiệp; (ii) Một số doanh nghiệp sản xuất công nghiệp lớn đã di chuyển nhà máy khỏi Hà Nội, hoặc đặt nhà máy tại các tỉnh khác; (iii) Giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, nhiều doanh nghiệp ngành vật liệu xây dựng cắt giảm chi phí, tái cơ cấu tổ chức và hoãn các khoản đầu tư trong bối cảnh thị trường khó khăn; (iv) Các năm 2021-2023, Hà Nội tăng cao hơn cả nước và các thành phố (trừ Hải Phòng), sang năm 2024 các tỉnh, thành phố phục hồi hoạt động nên GRDP tăng cao hơn Hà Nội (do các năm trước thấp). Tăng trưởng năm 2024 thấp hơn cả nước, tuy nhiên, bình quân 2021-2024 Hà Nội tăng cao gấp 1,1 lần cả nước (6,21% so với 5,66%).

Năm 2025, GRDP tăng từ 6,5% - 7,5% trở lên; thực hiện tinh thần chỉ đạo của Thành ủy, phấn đấu tăng trên 8%, Thành phố thực hiện các giải pháp sau:

- *Huy động đầu tư xã hội*: 606,3 nghìn tỷ đồng, phấn đấu đạt trên 623 nghìn tỷ đồng. Trong đó, ngay từ đầu năm, thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ và giải ngân các dự án đầu tư; Tập trung đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, nhất là đường vành đai 4, các nút giao thông cửa ngõ; các dự án bảo vệ môi trường (xử lý ô nhiễm, hồi sinh các sông Tô Lịch, Nhuệ, Đáy)... Đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng và thực hiện đầu giá đất. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực y tế, giáo dục, thể dục thể thao... Đẩy mạnh xúc tiến, kêu gọi đầu tư trong nước và nước ngoài...

- *Thúc đẩy tăng trưởng các ngành*: (i) *Công nghiệp* tăng 6,9%, phấn đấu tăng 10,5% trở lên; Các sở, ngành tích cực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; mở rộng mặt bằng sản xuất; thuận lợi trong tiếp cận nguồn vốn tín dụng; cải cách thủ tục hành chính, giảm chi phí... thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đóng góp cho tăng trưởng. (ii) *Xây dựng* tăng 7,1%, phấn đấu tăng 11,2% trở lên. Các sở, ban ngành tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư xây dựng; rà soát, khởi động lại các dự án chậm triển khai; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư cả trong và ngoài ngân sách... (iii) *Dịch vụ* tăng 6,85%, phấn đấu tăng 7,8% trở lên; Đẩy mạnh tiến độ xây dựng hạ tầng thương mại, logistics; phát triển thương mại điện tử; tăng cường xúc tiến thương mại, tổ chức hội chợ, triển lãm ngành hàng, tham gia các chuỗi cung ứng hành hóa, dịch vụ, sản phẩm OCOP...

- *Đẩy nhanh chuyển đổi số*: Xây dựng thể chế số thông thoáng, nhất là thể chế số thông thoáng, hạ tầng số hiện đại, nền kinh tế số rộng khắp, nhân lực số chất lượng cao; phát triển các mô hình kinh tế mới (kinh tế đô thị, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...). Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị xây dựng đề án chuyển đổi số, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng, ý nghĩa của chuyển đổi số; hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số, nhân lực số. Đẩy mạnh đào tạo, thu hút nhân lực chất lượng cao cho các ngành sản xuất chip, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, dữ liệu lớn. Xây dựng và vận hành dữ liệu số; hoàn thành Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; khai thác hiệu quả CSDL dân cư và xác thực điện tử trong tất cả các hoạt động của Thành phố; Sở sức khỏe điện tử...

## 2. Về chỉ số CPI

*Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) có xu hướng giảm*. CPI tháng 11/2024 giảm 0,06% so với tháng 10; bình quân 11 tháng năm 2024 CPI tăng 4,37% - thấp hơn *đã báo cáo bình quân 10 tháng tăng 4,61%*. Có 10/11 nhóm hàng CPI bình quân tăng: Nhóm giáo dục tăng 18,04% (làm CPI tăng 1,43%) do mức thu học phí theo Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời một số trường dân lập, tư thục cũng áp dụng mức tăng thu học phí trong năm học 2023-2024; Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 6,07% (làm CPI tăng 1,23%); Thuốc và dịch vụ y tế tăng 5,24% (làm CPI tăng 0,27%); Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,38% (làm CPI tăng 1,05%); Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 2,41% (làm CPI tăng 0,05%); May mặc, mũ nón, giày dép tăng 1,69% (làm CPI tăng 0,10%); Nhóm văn hóa, giải trí, du lịch tăng 1,53% (làm CPI tăng 0,07%); Nhóm giao thông tăng 0,63% (làm CPI tăng 0,06%); Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,18% (làm CPI tăng 0,01%); Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 6,56% (làm CPI tăng 0,23%). Riêng nhóm bưu chính viễn thông *giảm* 1,21% (làm CPI *giảm* 0,04%).

## 3. Về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung ngày càng hội nhập sâu rộng vào kinh tế thế giới; sức khỏe kinh tế thế giới có tác động trực tiếp đến doanh nghiệp trong nước. Bối cảnh thế giới đang chuyển trọng tâm sang phát triển bền vững theo các chuẩn mực như ESG (môi trường – xã hội – quản trị), IFRS (Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế); GRI (Global Reporting Initiative – Sáng kiến báo cáo toàn cầu), CSR (Trách nhiệm Xã hội của Doanh nghiệp)... dần chuyển từ tự nguyện sang bắt buộc thực hiện. Nếu không chuyển đổi và tuân thủ, các doanh nghiệp xuất khẩu có nguy cơ mất thị trường; các doanh nghiệp khó cạnh tranh trong chuỗi cung ứng... Vì vậy, năm 2025 và những năm tiếp theo, Thành phố tiếp tục hỗ trợ thông tin dự báo thị trường, cập nhật xu hướng thế giới và các hiệp ước thương mại mà Việt Nam tham gia; đồng thời rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng phục vụ, đảm bảo nhanh gọn và thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư về thủ tục đầu tư, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan... giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng và giải phóng mặt bằng; Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng; Thực hiện hiệu quả các chính sách về ưu đãi về thuế, phí, tín dụng...

Doanh nghiệp nâng cao năng lực dự báo và thích ứng nhanh với thị trường; Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; Tích cực cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. Tăng cường hợp tác kinh doanh, phát triển các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, dịch vụ; Nghiên cứu mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của doanh nghiệp.

#### 4. Về thu ngân sách

Năm 2024, tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện **492.309 tỷ đồng**, chủ yếu do: Cơ quan thuế các cấp nhận được sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các Sở ngành Thành phố, chính quyền địa phương các cấp đồng thời chủ động triển khai đồng bộ, có hiệu quả trên cơ sở tăng cường các giải pháp quản lý thuế và thu NSNN, bên cạnh đó có một số nguồn thu phát sinh lớn (Năm 2024 có phát sinh nguồn thu lớn vượt DTPL như: Chênh lệch thu chi ngân hàng ước 53.000 tỷ, vượt DTPL 34.800 tỷ; Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản ước 6.370 tỷ, vượt DTPL 6.348 tỷ do phát sinh đầu giá khai thác băng tần 5G của Cục Viễn thông) do vậy: (i) Kết quả thu NSNN năm 2024 khá toàn diện (17/19 khu vực, khoản thu hoàn thành và vượt DTPL); (ii) Các Khu vực, khoản thu chính đều hoàn thành, hoàn thành vượt mức DTPL, có tăng trưởng và chuyển biến tích cực: Thu từ Khu vực sản xuất kinh doanh tiếp tục có đóng góp chính trong thu từ thuế, phí và vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng cao (*thu SXKD ước thực hiện 188.742 tỷ đồng, chiếm 61,9% tổng thu thuế, phí, đạt 114,5% DTPL và tăng 10,6% so thực hiện năm 2023*); Thu từ các khoản thu về đất ước hoàn thành vượt mức DTPL và tăng cao so năm 2023 (*ước thực hiện 48.590,1 tỷ đồng, đạt 114% DTPL, tăng 129,1% so năm 2023*) trên cơ sở phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các Sở ngành Thành phố và UBND các QHTX trong công tác thu ngân sách và đôn đốc thu hồi nợ. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước 36.100 tỷ, đạt 100% DTPL, tăng 140,5% so năm 2023; thu tiền thuê đất ước thực hiện 11.200 tỷ, đạt 203,6% DTPL, tăng 130,3% so năm 2023; Thu từ các khoản thuế, phí khác đạt cao so DTPL, tiếp tục có tăng trưởng (*ước thực hiện 222.389,9 tỷ đồng, đạt 138,9% DTPL, tăng 13% so năm 2023*) với các khoản thu chính đều có tăng trưởng.

Năm 2025, Thành phố tiếp tục tăng cường quản lý thuế và thu ngân sách: Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trong công tác thuế; quản lý hoạt động thương mại điện tử, trong đó đặc biệt là tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người nộp thuế nhằm; đôn đốc thu hồi nợ thuế; triển khai có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu; tăng cường công tác quản lý hộ, cá nhân kinh doanh; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa ngành thuế góp phần cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh...

## 5. Về xử lý ô nhiễm môi trường

Trên địa bàn Thành phố hiện có 6 nhà máy/trạm xử lý nước thải tập trung đã được đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành; tổng công suất 314.300 m<sup>3</sup>/ngđ. Thành phố đang chỉ đạo triển khai nghiên cứu, đầu tư xây dựng 09 Dự án Nhà máy, hệ thống thu gom XLNT theo quy hoạch<sup>1</sup>.

Năm 2025, Thành phố tập trung triển khai xây dựng Đề án phục hồi chất lượng môi trường và phát triển hệ thống 04 sông nội đô Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét; Đề án bảo vệ môi trường sông Nhuệ - Đáy giai đoạn 2021 – 2025.

Về thu gom, xử lý rác thải, hiện nay trên địa bàn Thành phố, lượng rác thải sinh hoạt phát sinh 6.800-7.500 tấn/ngày. Thành phố đã chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ, kêu gọi đầu tư, xã hội hóa các công trình, dự án xử lý rác thải. Năm 2023, Thành phố đã đưa Nhà máy điện rác Sóc Sơn với quy mô lớn và hiện đại nhất Đông Nam Á (công suất xử lý 4.000 tấn/ngày, công suất phát điện 90 MW) vào hoạt động và tiếp tới sẽ đưa Nhà máy điện rác Seraphin công suất xử lý 2.250 tấn/ngày, công suất phát điện 30 MW vào hoạt động. Trước mắt, 02 nhà máy trên đã cơ bản đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải sinh hoạt phát sinh hằng ngày.

Ngoài ra, để đảm bảo năng lực xử lý chất thải sinh hoạt dự kiến tiếp tục gia tăng trong thời gian tới, Thành phố tiếp tục kêu gọi xã hội hóa, đầu tư một số công trình, nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, bùn thải... hiện đại, phát điện, thân thiện môi trường để giải quyết triệt để nhu cầu xử lý rác thải, bùn thải trên địa bàn (tại các huyện: Sóc Sơn, Thường Tín, Chương Mỹ, Phú Xuyên).

Thành phố đã triển khai mô hình thí điểm phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn tại 05 quận (Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Nam Từ Liêm); dự kiến quý I/2025, sẽ nhân rộng thực hiện trên toàn địa bàn Thành phố. Đồng thời, tiếp tục rà soát, điều chỉnh, ban hành các chính sách, mô hình hoạt động với yêu cầu cao hơn nữa để sớm hiện đại hóa hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn Thành phố, đảm bảo xanh – sạch – văn minh, tương tự một số nước tiên tiến, trước mắt sẽ phấn đấu thực hiện tại các quận nội thành.

Về môi trường không khí, trên địa bàn Thành phố hiện có 10 KCN, khoảng 318 làng nghề đang hoạt động, gần 1,2 triệu ô tô, gần 7 triệu xe máy (hơn 70 % đã sử dụng trên 10 năm) cùng với các hoạt động xây dựng là nguồn phát thải gây ô nhiễm không khí chủ yếu trên địa bàn. Để đảm bảo xử lý tốt ô nhiễm không khí, Thành phố tiếp tục

<sup>1</sup> (1) Xây dựng hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Kiến Hưng, quận Hà Đông, (2) Xây dựng Nhà máy xử lý nước thải Sơn Tây, thị xã Sơn Tây, (3) Xây dựng hệ thống thu gom và Nhà máy xử lý nước thải Tây sông Nhuệ, (4) Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Cổ Loa giai đoạn 1, huyện Đông Anh, (5) Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Yên Viên giai đoạn 1, huyện Gia Lâm, (6) Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải Nam An Khánh giai đoạn 1, huyện Hoài Đức, (7) Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải Phú Đô, (8) Xây dựng hệ thống xử lý nước thải An Lạc (Quận Long Biên), (9) Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Phúc Đồng (Quận Long Biên).

thực hiện có hiệu quả Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035; triển khai thực hiện các biện pháp cụ thể, cấp bách, như: xử lý, ngăn chặn hoạt động đốt rơm rạ, phụ phẩm cây trồng và chất thải khác; loại bỏ sử dụng bếp than tổ ong... Đồng thời, Thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn, đạt 100% vào năm 2035; triển khai “Vùng phát thải thấp” theo Luật Thủ đô sửa đổi... đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ hiện đại về quan trắc, xử lý ô nhiễm, thực hiện đồng bộ các giải pháp về bảo vệ môi trường đã đề ra, phấn đấu đến năm 2030 các thông số về không khí trên địa bàn cơ bản đạt chất lượng tốt, tạo môi trường sống xanh – sạch.

## **6. Về phát triển hạ tầng giao thông**

Thành phố đã tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông, nhất là giao thông kết nối. Nhiều công trình khánh thành, nhiều dự án khởi công chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô: Hoàn thành đoạn trên cao Dự án đường sắt đô thị số 3 và bắt đầu vận hành thương mại từ ngày 08/8/2024; đẩy nhanh tiến độ dự án đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô; hoàn thành dự án Đường Âu Cơ đoạn từ khách sạn Thăng Lợi - cầu Nhật Tân... Nhiều công trình giao thông trọng điểm hoàn thành chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Thủ đô, nổi bật là cầu vượt hướng đường Cổ Linh (qua đường Nguyễn Văn Cừ)... Thí điểm tuyến đường cho xe đạp trên tuyến đường ven sông Tô Lịch (đoạn từ Cầu Giấy đến Ngã Tư Sở) và triển khai thực hiện tuyến đường xe đạp bao quanh Công viên Hòa Bình thuộc quận Bắc Từ Liêm.

Năm 2025 và những năm tiếp theo, Thành phố tập trung xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ nhất là giao thông kết nối, hệ thống đường sắt đô thị; phát triển đường vành đai, đường trên cao, đường cao tốc tạo sự kết nối thông suốt để phát huy tối đa các tiềm lực kinh tế của cả Vùng; hoàn thành sớm đường vành đai 4, triển khai xây dựng đường vành đai 5; tập trung đầu tư xây dựng các cầu lớn qua sông Hồng (trong đó có cầu Tứ Liên, Ngọc Hồi, Trần Hưng Đạo). Phấn đấu thông xe Dự án thành phần 2.1 – Đường vành đai 4 trong quý IV/2025 và khởi công dự án thành phần 3. Đẩy nhanh cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6 đoạn Ba La - Xuân Mai; dự án đường Vành đai 1, đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục (giai đoạn 1); hầm chui Nút giao đường Vành đai 2,5 với đường Giải Phóng; tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ và đường Vành đai 3.... và các dự án đường sắt đô thị: đoạn ngầm Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón - ga Hà Nội; Tuyến đường sắt đô thị thành phố Hà Nội số 2, đoạn Nam Thăng Long - Trần Hưng Đạo; Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án: Tuyến đường sắt đô thị số 2A kéo dài đoạn Hà Đông - Xuân Mai, Tuyến đường sắt đô thị số 3, đoạn ga Hà Nội - Hoàng Mai, Tuyến đường sắt đô thị số 5 (Văn Cao - Hoà Lạc).

## **7. Về chương trình phát triển nhà ở; xây dựng nhà ở xã hội, cải tạo chung cư cũ**

Năm 2024, Thành phố dự kiến hoàn thành 2,365 triệu m<sup>2</sup> sàn nhà ở (bình quân đạt 28,8 m<sup>2</sup> sàn/người).

*Về nhà ở xã hội:* Đã có 30 dự án hoàn thành với khoảng 1,66 triệu m<sup>2</sup> sàn; 69 dự án đang triển khai với khoảng 4 triệu m<sup>2</sup> sàn. Thành phố đang xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án tại Tiên Dương, Đông Anh (tổng diện tích khoảng 80ha), phấn đấu khởi công dự án trong Quý I/2025. Rà soát, bổ sung khoảng 15 khu đất mới có quy mô lớn để đầu tư xây dựng các dự án khu nhà ở xã hội tập trung.

*Về nhà ở tái định cư (TĐC):* trên địa bàn Thành phố có 25 dự án khoảng 11.903 căn TĐC, đã bố trí tái định cư cho các dự án GPMB khoảng 62-96% trên tổng số các quỹ nhà TĐC. Thành phố đang triển khai 18 dự án phát triển nhà ở tái định cư có khả năng hoàn thành với 6.931 căn, tương đương khoảng 555.000m<sup>2</sup> sàn nhà ở, cơ bản đáp ứng nhu cầu tái định cư của Thành phố giai đoạn 2021-2025.

*Về xây dựng chung cư cũ:* Triển khai thực hiện Đề án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư cũ, Thành phố đang tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; lựa chọn chủ đầu tư đối với từng dự án cải tạo, đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn 02 quận Ba Đình, Đống Đa. Năm 2025, dự kiến khởi công xây dựng, cải tạo lại 1-2 khu chung cư cũ. Thời gian thực hiện dự án trong khoảng 03 năm để tạo điều kiện cho người dân không phải tạm cư quá dài, tạo sự lan tỏa, thống nhất, tin tưởng để triển khai ở các khu chung cư khác trên địa bàn Thành phố.

## **8. Về cấp nước sạch nông thôn**

Hiện nay, hệ thống mạng lưới cấp nước sạch tập trung được phủ kín với chỉ tiêu cấp nước từ 100÷150 lít/người/ngày đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của 100% dân cư đô thị và tiếp tục mở rộng cấp nước cho khu vực nông thôn.

Thành phố đã đầu tư hoàn thiện mạng cấp nước tập trung, dự kiến hết 2025 đạt tỷ lệ 92% số hộ dân khu vực nông thôn. Thành phố đã giao 10 đơn vị đang cấp nước trên địa bàn triển khai cấp nước cho các xã còn lại theo hình thức xã hội hóa, thời gian thực hiện hoàn thành năm 2025 và UBND huyện Ba Vì triển khai cấp nước cho 03 xã miền núi của huyện (không thể tiếp cận hệ thống cấp nước tập trung) thực hiện đầu tư công.

## **9. Tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố kinh doanh buôn bán, dùng đồ phương tiện còn đang diễn ra trên nhiều tuyến đường phố gây mỹ quan đô thị**

Ban chỉ đạo 197 Thành phố triển khai Kế hoạch số 01/KH-BCĐ197 ngày 14/5/2024 về “*Kiểm tra, chấn chỉnh trật tự đô thị, trật tự công cộng và vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2024*” và nhiều văn bản chỉ đạo trong công tác bảo đảm trật tự, văn minh đô thị. Đối với Kế hoạch số 01, được chỉ đạo thực hiện theo 03 giai đoạn: <sup>(1)</sup>Giai đoạn 1 “Tổ chức tuyên truyền, ký cam kết, sắp xếp”: Từ ngày 15/5/2024 đến 14/6/2024; <sup>(2)</sup>Giai đoạn 2 “Tổng kiểm tra, xử lý vi phạm”: Từ ngày 15/6/2024 đến 15/8/2024; <sup>(3)</sup>Giai đoạn 3 “Duy trì, phòng ngừa, chống tái vi phạm”, tập trung vào các nội dung:

- Bố trí, sắp xếp phương tiện theo quy định về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, hệ thống đường đô thị trên địa bàn Thành phố, ban hành kèm theo Quyết định 09/2018/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 của UBND Thành phố về quản lý, khai thác và bảo trì hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Hướng dẫn, vận động, tuyên truyền các hộ kinh doanh tự sắp xếp kinh doanh trong khuôn viên cửa hàng, cửa hiệu và để phương tiện trước cửa hàng theo đúng quy định; hướng dẫn việc đặt, để, treo camera an ninh, biển quảng cáo, tờ phướn, băng rôn quảng cáo bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật; tự giác tháo dỡ, giải tỏa lều lán, mái che, mái vẩy, bục bệ, cầu dẫn trên hành lang an toàn giao thông đường bộ gây cản trở giao thông và ảnh hưởng đến trật tự, mỹ quan đô thị.

- Bố trí, sắp xếp các điểm tập kết xe thu gom rác thải sinh hoạt phù hợp, hoạt động vận chuyển rác thải đúng quy định, không gây cản trở giao thông, mất vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị.

- Huy động tối đa lực lượng, phương tiện tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm và bàn giao Ban Chỉ đạo 197 các quận, huyện, thị xã có biện pháp duy trì, chống tái vi phạm trên địa bàn quản lý.

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo. Căn cứ kết quả kiểm tra, Ban Chỉ đạo 197 Thành phố đã ban hành các Phiếu Giao việc nhằm đôn đốc các đơn vị giải quyết dứt điểm các vi phạm, đặc biệt là trên các tuyến phố xác định tập trung giải quyết đã nêu tại Kế hoạch; đồng thời kiểm điểm, xem xét trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị, lĩnh vực để xảy ra tình trạng vi phạm phức tạp, kéo dài mà không có biện pháp giải quyết, để Nhân dân, báo chí phản ánh.

#### **10. Còn hiện tượng xe tải chở vật liệu, phế liệu xây dựng lưu thông trên đường không được che đậy cẩn thận, làm rơi vãi đất, cát, đá...**

Công an Thành phố đã chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các quận, huyện, thị xã xây dựng, triển khai nhiều lượt chuyên đề, kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra xử lý các vi phạm về trật tự, an toàn giao thông, trong đó, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến kinh doanh vận tải hàng hóa. Trước thực trạng xe chở vật liệu xây dựng, phế liệu xây dựng lưu thông trên đường không được che đậy cẩn thận, làm rơi vãi đất, cát, đá... ra đường gây mất mỹ quan đô thị và tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn giao thông, ngành Công an của Thành phố đã chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông và Công an các quận, huyện nắm tình hình, tăng cường bố trí lực lượng tuần tra, kiểm soát, chủ động phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời, tiến hành làm việc với đại diện đơn vị thi công các công trình xây dựng trọng điểm trên địa bàn Thành phố và yêu cầu đội ngũ lái xe vận tải hàng hóa chấp hành nghiêm các quy định về Luật giao thông đường bộ cũng như vệ sinh môi trường theo quy định.

#### **11. Về một số nội dung bổ sung, giải trình báo cáo "Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025", bao gồm:**

*(1) Đánh giá cụ thể hơn việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 và số 19/NQ-HĐND ngày 02/7/2024 của HĐND Thành phố về tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.*

##### ***a) Về giải pháp an toàn điện, quản lý nhu cầu điện, tiết kiệm điện, thúc đẩy phát triển năng lượng mới và tái tạo.***

- UBND Thành phố đã ban hành đồng bộ các Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về quản lý nhu cầu điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển năng lượng mới và tái tạo.

- Tổ chức Tuyên truyền, vận động cộng đồng hưởng ứng Chiến dịch Giờ trái đất, tiết kiệm điện năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tổ chức Hội nghị triển khai các giải pháp cung ứng điện cao điểm hè và phát động sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả năm 2024; Hội nghị đảm bảo cung ứng điện mùa nắng nóng năm 2024; Hội chợ triển lãm quốc tế "Công nghệ năng lượng - môi trường Hà Nội năm 2024"; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Công trình Xanh Việt Nam 2024; Triển khai phong trào Hộ gia đình sử dụng tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024

...

- Tổ chức 04 hội thảo tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn cơ chế, chính sách và việc tuân thủ thực hiện quy định về quản lý, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, phát triển điện lực, bàn giao tài sản công; 03 lớp tập huấn đào tạo, tăng cường năng lực cho cán bộ, cơ quan liên quan

- Triển khai hỗ trợ tư vấn kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng cho 104 cơ sở sản xuất công nghiệp tại các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn... Công nhận cho 83 doanh nghiệp đạt danh hiệu NĂNG LƯỢNG XANH năm 2024.

- Vận hành ổn định 2.088 hệ thống điện mặt trời mái nhà, tổng công suất lắp đặt là 33,35MWp và 02 tổ máy phát điện, tổng công suất 60MW góp phần giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện, đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định trên địa bàn Thành phố.

**\* Đánh giá kết quả đến nay:**

- Thành phố đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, kết quả sản lượng điện tiết kiệm của toàn Thành phố đến nay tương đương 2,31% thương phẩm (mục tiêu cả năm của Thành phố là đạt mức tiết kiệm tối thiểu 2,2% tổng điện năng tiêu thụ), hoàn thành chỉ tiêu tiết kiệm năng lượng từ 1,4% - 1,8% so với mức năng lượng dự báo nhu cầu, đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

- Triển khai đến phần lớn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

***b) Cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (Tổng sơ đồ VIII)***

- UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Công Thương đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị điện lực đóng điện 09 công trình 110kV, đưa vào khai thác vận hành 291 MBA/150,5 MVA, 579,0 km đường dây trung thế và 1.529,4 km đường dây hạ thế, các chỉ số cung cấp điện đều được cải thiện tốt hơn so với cùng kỳ năm trước. Quan tâm, hỗ trợ giải quyết kịp thời các thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng các công trình điện trọng điểm của Thành phố và vận hành ổn định, an toàn 05 trạm biến áp 500kV, 13 trạm biến áp 220kV, 71 trạm biến áp 110kV toàn Thành phố.

- Đã xây dựng phương án phát triển mạng lưới cấp điện tích hợp chung trong Quy hoạch Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050, có sự tính toán dự phòng, lâu dài đảm bảo cung ứng điện phục vụ người dân và doanh nghiệp.

**\* Đánh giá kết quả thực hiện đến nay:**

Thành phố Hà Nội đảm bảo mục tiêu cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng, phục vụ tổ chức thành công nhiều sự kiện chính trị, ngoại giao, văn hóa - xã hội quan trọng, triển khai hiệu quả, đồng bộ phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia (Tổng sơ đồ VIII), đáp ứng mục tiêu Nghị quyết.

***(2) Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU còn chưa có giải pháp triển khai cụ thể. Còn 01 nhiệm vụ trong Chương trình 06 của Thành ủy (Chưa ban hành Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0) chưa hoàn thành so với kế hoạch.***

**a) Một số nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU còn chưa có giải pháp triển khai cụ thể**

- *Nguyên nhân:* Các nội dung triển khai thực hiện theo Kế hoạch còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ và rõ nét. Công nghiệp văn hóa phát triển trong 12 lĩnh vực, lại do nhiều bộ, ngành quản lý, chồng chéo, thiếu sự phối hợp, liên kết đồng bộ, hiệu quả, liên ngành giữa các lĩnh vực khác nhau, có liên quan vì vậy bảo đảm để phát triển từng lĩnh vực công nghiệp văn hóa (CNVH) cần có sự phối hợp và hướng dẫn cụ thể giữa các bộ, ngành, đơn vị. Việc nhận thức và đổi mới tư duy phát triển đối với các ngành công nghiệp văn hóa trong tình hình mới chưa thực sự mạnh mẽ, cần thời gian để tiếp cận đầy đủ và tổng thể.

*- Giải pháp khắc phục*

+ UBND Thành phố tiếp tục xây dựng cơ chế chính sách trong một số lĩnh vực nghệ thuật, di sản nhằm thu hút các chủ thể tham gia phát triển các ngành CNVH (Doanh nghiệp, tổ chức, doanh nhân, trí thức, văn nghệ sỹ, nghệ nhân... và nhân dân), tạo các điều kiện, khuyến khích những cách nhìn mới, tư duy mới về CNVH để động viên cao nhất đối với lực lượng lao động sáng tạo văn hóa nhằm tạo ra những giá trị văn hóa mới.

+ Phát huy vai trò, hiệu quả của Trung tâm điều phối các hoạt động sáng tạo của Thành phố, thời gian tới Thành phố tiếp tục tổ chức các hội thảo khoa học về tổ chức và hoạt động của Trung tâm công nghiệp văn hóa, khu phát triển thương mại và văn hóa (BID) để cụ thể hóa việc triển khai Luật Thủ đô trong việc phát triển các ngành CNVH.

**b) Còn 01 nhiệm vụ trong Chương trình 06 của Thành ủy chưa hoàn thành so với kế hoạch. (Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội trên nền tảng kỹ thuật công nghệ 4.0)**

Cơ sở dữ liệu di sản văn hóa Thăng Long – Hà Nội yêu cầu phạm vi lớn, do đó với tính chất phức tạp, khối lượng lớn, việc xây dựng kế hoạch cần thời gian nghiên cứu sâu. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao khẩn trương tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch trình UBND Thành phố. Hiện một số dữ liệu di sản do một số đơn vị quản lý như Văn Miếu, Ban Quản lý di tích danh thắng đã được số hóa hoàn chỉnh.

***(3) Việc thực hiện các quy định pháp luật về quảng cáo trên địa bàn Thành phố còn bất cập, hạn chế. Công tác quản lý về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng còn khó khăn.***

**a) Việc thực hiện các quy định pháp luật về quảng cáo trên địa bàn Thành phố còn bất cập, hạn chế.**

Những bất cập như đã nêu tại báo cáo giám sát số 71/BC-BVHXXH ngày 21/6/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố, đến thời điểm này cơ bản đã được tháo gỡ, cụ thể:

- Thành phố ban hành Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn Thành phố Hà Nội, thay thế Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 20/01/2016.

- Ngày 16/8/2024, UBND Thành phố đã tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh

ngành đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa - xã hội (y tế, giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao) nhằm cung cấp thông tin tình hình hoạt động và các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp đầu tư, hoạt động trong lĩnh vực này.

- UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở văn hóa và Thể thao rà soát, xây dựng hồ sơ từng vị trí bằng quảng cáo tấm lớn, màn hình LED, phân loại theo các nhóm và đề xuất cụ thể từng giải pháp đối với từng nhóm, báo cáo Ủy ban nhân Thành phố giải quyết.

- Với những bất cập về quy định pháp luật: Căn cứ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 8/6/2024 của Quốc Hội về chương trình xây dựng pháp luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh chương trình xây dựng pháp luật, pháp lệnh năm 2024, Chính phủ đã xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo và có Tờ trình số 350/TTr-CP ngày 04/7/2024 trình Quốc hội về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo. Hiện nay Luật đang chờ Quốc hội xem xét, thông qua.

**b) Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp còn khó khăn.** Một số diễn viên, diễn viên ca, nhạc công thuộc biên chế của các Nhà hát đã có tuổi nghề cao, với đặc thù là biểu diễn nghệ thuật nên số cán bộ này khó tham gia biểu diễn nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu. Vì vậy, các Nhà hát thường phải sử dụng nhiều diễn viên hợp đồng để thực hiện các chương trình biểu diễn dẫn đến kinh phí thanh toán lương cho lao động hợp đồng của các Nhà hát chiếm nhiều kinh phí trong nguồn chi thường xuyên; Một số Nhà hát chưa có rạp và công trình phụ trợ đủ tiêu chuẩn biểu diễn để chủ động tổ chức biểu diễn phát triển nguồn thu tại chỗ, chủ yếu nguồn thu biểu diễn mới chỉ là hợp đồng với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước khác nên kinh phí thu được chỉ đủ bồi dưỡng cho diễn viên trực tiếp tham gia tập luyện, biểu diễn và thanh toán cho các chi phí trực tiếp phục vụ cho buổi biểu diễn, lợi nhuận ít, chưa đủ để bù đắp chi phí thường xuyên;

- Nguyên nhân: Các đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực nghệ thuật hầu hết đều là loại hình nghệ thuật truyền thống, khó thu hút người nghe dẫn đến việc tổ chức biểu diễn có thu phí chưa hiệu quả. Cơ chế quản lý, khai thác và sử dụng tài sản công trong thời gian qua còn nhiều bất cập, các đơn vị đều gặp khó khăn chung.

- Giải pháp:

+ Triển khai thi hành Luật Thủ đô, Thành phố tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ chế chính sách ưu đãi cho những người làm trong lĩnh vực nghệ thuật.

+ Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND Thành phố ban hành quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; tạo điều kiện để các đơn vị quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và tăng cường nguồn thu cho các đơn vị không chỉ trong khối nghệ thuật mà cả các đơn vị sự nghiệp nói chung trên địa bàn Thành phố.

**(4) Tiến độ triển khai các dự án xây mới, cải tạo, nâng cấp trường học đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố còn chậm, đặc biệt là khối các trường trung học phổ thông phân cấp cho cấp huyện. Việc đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và đánh giá, công nhận lại trường chuẩn quốc gia còn chậm so với kế hoạch. Cơ cấu đội ngũ giáo viên không đồng đều, còn mất cân đối giữa các môn học trong cùng một cấp học; còn tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ, nhất là thiếu giáo viên ở bậc học mầm non. Tình trạng bạo lực học đường, mất vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra ở một số nơi, nhất là ở các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục.**

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, giai đoạn 2021-2025 Ngân sách Thành phố dự kiến bố trí 23.374,239 tỷ đồng thực hiện 632 dự án; Kế hoạch vốn đã bố trí giai đoạn 2021-2024 là 15.982,438 tỷ đồng (68%KH); dự kiến năm 2025 bố trí 6.941,664 tỷ đồng (đạt 98% KH) và hoàn thành 557 dự án (88% KH), trong đó: (i) Cấp Thành phố đầu tư trực tiếp 861,5 tỷ đồng thực hiện 24 dự án trường học (bao gồm 8 trường tiên tiến hiện đại, chất lượng cao thuộc Chương trình 06CTr/TU, 01 trường chuyên biệt cho trẻ khuyết tật của Thành phố); (ii) Ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện 22.512,973 tỷ đồng thực hiện 608 dự án.

Các trường trung học phổ thông phân cấp về huyện có 84 dự án 4.175,324 tỷ đồng; 70 dự án đã được duyệt đủ điều kiện bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025 (tong đó: đã bố trí 1.579,111 tỷ đồng 57 dự án; năm 2025 dự kiến bố trí 2.069,069 tỷ đồng 58 dự án); 45 dự án hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025. Tồn tại đến nay vẫn còn 02 dự án chưa duyệt chủ trương đầu tư<sup>2</sup>, 12 dự án chưa phê duyệt quyết định đầu tư<sup>3</sup>.

Nguyên nhân chậm tiến độ của các dự án trường THPT do từ tháng 9/2022 Thành phố phân cấp đầu tư cho cấp huyện (Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022) và chuyển kế hoạch vốn trung hạn của các dự án về cấp huyện; quá trình triển khai phần lớn các dự án đều thay đổi tăng quy mô đầu tư (từ cải tạo nâng cấp thành xây dựng mới hoặc mở rộng đất) dẫn đến tăng tổng mức đầu tư và mức vốn đề nghị hỗ trợ (Thành phố đã bổ sung KHV trung hạn tăng thêm 1.107,404 tỷ đồng tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 8/12/2023); việc thay đổi trên làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án, phấn đấu hoàn thành cao nhất kế hoạch đầu tư đã dự kiến; UBND Thành phố thường xuyên đôn đốc tại các kỳ họp giao ban xây dựng cơ bản hàng tháng để đôn đốc thực hiện, giải ngân, tháo gỡ kịp thời vướng mắc của các dự án; đồng thời, giao nhiệm vụ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo và các sở ngành phối hợp với các huyện giải quyết các thủ tục hành chính, hướng dẫn trong quá trình tổ chức thực hiện.

**\* Việc đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia và đánh giá, công nhận lại trường chuẩn quốc gia còn chậm so với kế hoạch.**

**- Kế hoạch Thành phố giao năm 2024**

+ Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 Thành phố giao (Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023): **Công nhận mới:** Công nhận mới tăng thêm là 114 trường, trong đó: Mầm non 43 trường; tiểu học 44 trường; THCS 24 trường; THPT 03 trường; **Công nhận lại:** Công nhận cho 300 trường đến hạn công nhận lại, trong đó: Mầm non 103 trường; tiểu học 83 trường; THCS 94 trường; THPT 20 trường (không kể các trường chưa hoàn thành trong năm 2023).

**- Kết quả thực hiện**

+ Đến hết ngày 30/11/2024, **Công nhận mới:** 130 trường, gồm 54 trường mầm non, 43 trường tiểu học, 28 trường THCS và 5 trường THPT; **Công nhận lại:** 289

(2) 02 chưa duyệt chủ trương: THPT Quang Minh, Mê Linh vương QH; THPT tại KĐT Thanh Hà, Thanh Oai chưa được bàn giao đất.

(3) 12 DA chưa phê duyệt: 10 DA chậm phê duyệt (Trường THPT Trung Văn, Nam Từ Liêm; THPT Trung tâm đô thị vệ tinh huyện Sóc Sơn; THPT Đan Phượng; THPT Ngô Quyền + THPT Bất Bạt, Ba Vì; THPT Cổ Loa + THPT Văn Nội, Đông Anh; THPT Phan Đình Phùng + THPT Nguyễn Trãi + THPT Phạm Hồng Thái, Ba Đình); 01 dự án vướng thủ tục chấp thuận do là di tích quốc gia (THPT Chu Văn An, Tây Hồ); 01 dự án mới bàn giao về Huyện Ba Vì (Trường Phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì).

trường, gồm 102 trường mầm non, 77 trường tiểu học, 93 trường THCS và 17 trường THPT.

+ Tỷ lệ trường đạt CQG sau khi loại bỏ các trường quá hạn khỏi danh sách, tỷ lệ trường CQG của Thành phố là 58,8% (1.652/2.809), trong đó công lập là **72,5%** (1.632/2.251), không tính các trường đặc thù (có học sinh khuyết tật). Dự kiến đến hết ngày 31/12/2024, phân đầu hoàn thành đánh giá ngoài để công nhận đạt Kiểm định chất lượng và công nhận CQG cho 129 trường công nhận mới và 289 trường công nhận lại. Như vậy đến hết năm 2024, công nhận mới ước đạt 113, 2% và công nhận lại đạt 96,3% và ước tỷ lệ trường công lập đạt CQG đến hết năm 2024 đạt tỷ lệ 77%. Kế hoạch năm 2025, dự kiến kế hoạch công nhận mới 117 trường, công nhận lại 426 trường, ước đến hết năm 2025 tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố đạt từ **81-82%** (chỉ tiêu Đại hội Đảng phân đầu đến hết năm 2025 toàn Thành phố có 80-85% trường công lập đạt chuẩn quốc gia).

**\* Cơ cấu đội ngũ giáo viên không đồng đều, còn mất cân đối giữa các môn học trong cùng một cấp học; còn tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ, nhất là thiếu giáo viên ở bậc học mầm non.**

**- Biên chế được giao**

+ *Tổng số lượng giáo viên được giao năm học 2023-2024:* Giáo viên: 83.465 người; trong đó: mầm non: 27.675 người; tiểu học: 25.917 người, THCS: 20.876 người, THPT: 8.997 người; Tổng phụ trách đội TNTP: 922 người; trong đó: tiểu học: 534 người, THCS: 388 người

+ *Số biên chế giáo viên được giao bổ sung năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024*

Năm học 2022-2023: Số Ban Tổ chức trung ương giao: 2361; trong đó: mầm non: 0 người; tiểu học: 600 người; THCS: 1309 người; THPT: 452 người; Số địa phương giao: 2361; trong đó: mầm non: 0 người; tiểu học: 600 người; THCS: 1309 người; THPT: 452 người.

Năm học 2023-2024: Số Ban Tổ chức trung ương giao: 2648; trong đó: mầm non: 191 người; tiểu học: 977 người; THCS: 1033 người; THPT: 447 người; Số địa phương giao: 2648; trong đó: mầm non: 191 người; tiểu học: 977 người; THCS: 1033 người; THPT: 447 người.

- ***Số giáo viên có mặt tại thời điểm 31/5/2024*** Giáo viên: 75097 người; trong đó: mầm non: 26472 người; tiểu học: 22824 người, THCS: 17571 người, THPT: 8230 người; Tổng phụ trách đội TNTP: 622 người; trong đó: tiểu học: 369 người, THCS: 253 người

- ***Số giáo viên còn thiếu so với định mức năm học 2024-2025:*** Giáo viên Mầm non: 2.541; Giáo viên Tiểu học: 3.099; Giáo viên THCS: 3.589; Giáo viên THPT: 1.775

**\* Tình trạng bạo lực học đường, mất vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra ở một số nơi, nhất là ở các cơ sở giáo dục mầm non độc lập, tư thục**

- UBND Thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về Quy định môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; “Xây dựng văn hóa trong trường học”, về “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên”.

- Nguyên nhân của tình trạng bạo lực học đường chủ yếu: Do nhận thức của học sinh còn chưa đầy đủ, do ảnh hưởng của tâm lý lứa tuổi dậy thì, ảnh hưởng từ gia đình,

môi trường xã hội, công tác nắm bắt tình hình, xử lý tình huống và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Trong 2 năm qua toàn quốc có 699 vụ bạo lực học đường, liên quan tới 2016 học sinh. Trong năm học 2023-2024, toàn Thành phố Hà Nội có 10 vụ bạo lực học đường, liên quan tới các trường hợp học sinh xô sát, đánh nhau trong và ngoài nhà trường. Trong số các nguyên nhân có tới 70% số vụ việc học sinh gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn, bố hoặc mẹ mất, bố mẹ đi làm xa...các em thiếu sự giám sát, quan tâm, dạy dỗ dẫn đến dễ bị mua chuộc, lôi kéo.

- Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo các địa phương, các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, đẩy lùi bạo lực học đường.

***(5) Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp bệnh viện còn chậm, chưa bổ sung được năng lực tăng thêm giường bệnh mới; chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh của các trạm y tế cơ sở không đồng đều; một số trạm y tế, trung tâm y xã, phường, bệnh viện đa khoa tuyến huyện còn tình trạng thiếu y, bác sỹ so với biên chế, công tác tuyển dụng khó khăn do nguồn thu nhập thấp, một số đơn vị tự chủ không cân đối đủ nguồn chi để chi trả lương cho cán bộ, nhân viên, dẫn đến tình trạng chậm trả lương, đặc biệt sau khi tăng lương cơ sở. Nhiều bệnh viện còn tình trạng chậm trả lương.***

**a) Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, cải tạo, nâng cấp bệnh viện còn chậm**

UBND Thành phố đã phê duyệt chủ trương 19 dự án, 05 dự án chưa được phê duyệt chủ trương (trong đó: 01 dự án đã xin chuyển thời gian thực hiện sang giai đoạn 2026-2030; 04 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa). Hiện nay, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội (đơn vị Chủ đầu tư) đang triển khai các bước tiếp theo theo quy định.

\* Đối với việc bổ sung thêm giường bệnh mới:

Theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố đến năm 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm là: 30-35 giường bệnh/vạn dân. Trong giai đoạn từ năm 2021 đến nay, ngành Y tế Thủ đô đã được bổ sung tăng số lượng giường bệnh cụ thể:

- Bệnh viện Nhi Hà Nội: 200 giường bệnh.
- Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Nam - Nhật Bản: 150 giường bệnh.
- Bệnh viện Phenikaa: 300 giường bệnh.
- Bệnh viện Việt Pháp giai đoạn mở rộng bổ sung thêm 102 giường bệnh.

Như vậy, đến nay số giường bệnh tăng thêm từ đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các bệnh viện của Thành phố được 752 giường bệnh, bao gồm: 200 giường bệnh công lập và 552 giường bệnh của bệnh viện ngoài công lập.

**b) Một số trạm y tế, trung tâm y xã, phường, bệnh viện đa khoa tuyến huyện còn tình trạng thiếu y, bác sỹ so với biên chế, công tác tuyển dụng khó khăn do nguồn thu nhập thấp, một số đơn vị tự chủ không cân đối đủ nguồn chi để chi trả lương cho cán bộ, nhân viên, dẫn đến tình trạng chậm trả lương, đặc biệt sau khi tăng lương cơ sở**

- Về thực hiện chỉ tiêu biên chế được giao:

+ Các bệnh viện Huyện: 13 đơn vị. (Biên chế được giao: 3.532 chỉ tiêu; Hiện có: 3.023 người; Số thiếu: 509 người)

+ Các trung tâm y tế bao gồm cả các trạm y tế thuộc Trung tâm, theo báo quỹ lương quý 3/2024 của 30 Trung tâm y tế: Biên chế được giao: 8.730 chỉ tiêu; Hiện có: 7.912 người; Số thiếu: 818 người.

- Đánh giá:

+ Việc tuyển dụng viên chức vào làm việc được thực hiện thường xuyên hàng năm. Tuy nhiên, việc tuyển dụng viên chức vào làm tại các đơn vị nêu trên là rất khó khăn, số lượng tuyển dụng hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu nhân lực của các đơn vị, nhiều đơn vị nhiều năm không tuyển dụng được.

+ Số nhân lực thiếu tại hiện nay chủ yếu là đội ngũ bác sỹ làm việc tại các Trung tâm Y tế, trạm Y tế xã và các bác sỹ chuyên khoa tại các bệnh viện Huyện hoặc các chuyên ngành khó tuyển như Kỹ thuật viên xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, giải phẫu bệnh và công nghệ thông tin...

- Nguyên nhân:

+ Về nguồn lực: Công tác khám chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở chưa thu hút người bệnh do cơ sở vật chất tuyến y tế cơ sở mặc dù đã được đầu tư nhưng so với bệnh viện tuyến Thành phố, tuyến Trung ương và các đơn vị y tế tư nhân; danh mục trang thiết bị đối với tuyến y tế cũng còn nhiều hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế, nhân lực còn mỏng; nhiều chuyên khoa chỉ có 1-2 bác sỹ; tại các trạm y tế chỉ có 01 bác sỹ; nhiều nơi không có bác sỹ phải tăng cường từ tuyến trên nên không có sức hút đối với nguồn nhân lực chất lượng.

+ Về chế độ, chính sách, tuyển dụng: Chưa có chế độ đặc thù, thỏa đáng cho cán bộ y tế, đặc biệt là tuyến cơ sở (chế độ lương, đãi ngộ, đào tạo, cơ chế thu hút cán bộ về công tác tại tuyến y tế cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn ...) dẫn đến tình trạng nghỉ việc, dịch chuyển của nhân viên y tế từ hệ thống y tế công lập sang y tế ngoài công lập, đặc biệt là những cán bộ y tế có tay nghề cao, có kinh nghiệm. Đây vừa là những điểm tồn tại, vừa là nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong thu hút, tuyển dụng, duy trì được nhân lực tại các bệnh viện huyện và trung tâm Y tế, nhất là bác sỹ.

- Giải pháp:

+ Tiếp tục tuyển dụng nhân lực thay thế nguồn nhân lực có biến động tại các cơ sở y tế công lập (nghỉ hưu, chuyển công tác, thôi việc...)

+ Ưu tiên tuyển dụng, đặc biệt là Bác sỹ cho tuyến y tế cơ sở và thu hút nhân lực các chuyên khoa Lao, Tâm thần, Truyền nhiễm, Giải phẫu bệnh..., để đáp ứng nhiệm vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

+ Xây dựng kế hoạch đào tạo cụ thể phù hợp với kế hoạch phát triển của ngành và nhu cầu khám chữa bệnh theo từng cấp khám chữa bệnh. Ưu tiên xây dựng kế hoạch và thực hiện đào tạo liên tục cập nhật kiến thức cho cán bộ y tế tuyến huyện và tuyến xã.

+ Đánh giá hiệu quả của các chính sách, có biện pháp thu hút, duy trì, tăng cường năng lực nguồn nhân lực y tế cho phù hợp. Tăng cường các hình thức đào tạo, cập nhật, chuyển giao kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở. Hoàn thiện chính sách đầu tư để tăng cường nguồn nhân lực cho y tế cơ sở. Trước nhu cầu thực tiễn thiếu nhân lực y tế chất lượng tại tuyến y tế cơ sở, cần ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ y tế cho tuyến này.

+ Xây dựng các chính sách thu hút, trọng dụng và chế độ đãi ngộ tương xứng cho nguồn nhân lực chất lượng (bác sĩ), chuyên ngành kém thu hút (Lao, Tâm thần, Truyền nhiễm, Giải phẫu bệnh, xét nghiệm..), nhân lực y tế làm việc tại cấp ban đầu.

### **c) Nhiều bệnh viện còn tình trạng quá tải**

- Giải pháp nhằm khắc phục thời gian tới:

+ Thành phố đã chỉ đạo Sở Y tế phân công, giao nhiệm vụ cho các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa hạng I, hạng II trên địa bàn Thành phố phụ trách công tác chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và giữ vai trò chuyên khoa đầu ngành 30 chuyên khoa. Công tác chỉ đạo tuyển đã tạo mối liên kết giữa các bệnh viện tuyển trên đối với các bệnh viện tuyển huyện, Trung tâm Y tế, các bệnh viện tuyển trên hỗ trợ toàn diện đơn vị tuyển huyện trong việc phát triển, chuyển giao chuyên môn kỹ thuật, phát triển nguồn lực, hỗ trợ cải tiến quy trình vận hành bệnh viện, quy trình khám chữa bệnh.

+ Thành phố triển khai thí điểm Mô hình "Bệnh viện Chị-Em" giữa Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn và các đơn vị y tế tuyển huyện, xã tại huyện Ba Vì. Với mô hình này, bệnh viện tuyển trên sẽ hỗ trợ y tế cơ sở trong khám, chữa bệnh; chuyển giao kỹ thuật từ đó giảm bớt thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả điều trị cho người bệnh trên địa bàn. Sau một thời gian triển khai, Mô hình "Bệnh viện Chị-Em" đã góp phần nâng cao năng lực chuyên môn cho bệnh viện tuyển dưới. Qua đó, giúp người bệnh được khám chữa bệnh ngay tại địa phương mà không cần phải đi xa, tiết kiệm được thời gian và chi phí khám chữa bệnh. Thành phố sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình trên toàn địa bàn.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, quản lý bệnh viện.

+ Mở rộng triển khai và tăng cường hiệu quả của hoạt động khám chữa bệnh, hội chẩn từ xa theo đề án của Bộ Y tế, phát triển thêm hệ thống khám chữa bệnh từ xa đến các bệnh viện tuyển dưới trên địa bàn.

+ Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm quá tải bệnh viện.

***(6) Mức sinh thay thế mặc dù được duy trì tuy nhiên chưa bền vững. Một số quận nội thành mức sinh có xu hướng giảm. Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đang ở mức cao so với cùng kỳ năm ngoái***

**a) Mức sinh thay thế mặc dù được duy trì tuy nhiên chưa bền vững. Một số quận nội thành mức sinh có xu hướng giảm**

Hà Nội từ năm 2009 đến nay vẫn đang duy trì mức sinh thay thế. Năm 2023, TFR □ 2,06. Tuy nhiên, mức sinh của Hà Nội đang có xu hướng giảm qua những năm gần đây (thể hiện cụ thể số sinh toàn thành phố trong những năm gần đây giảm: năm 2021, số sinh hơn 115 nghìn trẻ; năm 2022 -2023, số sinh khoảng 105 nghìn trẻ; dự báo năm 2024 số sinh khoảng 104.000 trẻ). Đây là một khó khăn thách thức rất lớn đối với công tác dân số trong thời gian tới. Năm 2024, UBND Thành phố đang khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030,

**b) Tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh đang ở mức cao so với cùng kỳ năm ngoái**

Tỷ số giới tính khi sinh 10 tháng đầu năm 2024 toàn Thành phố là 112,7 trẻ trai/100 trẻ gái (số cùng kỳ năm 2023: 111,2/100). Dự kiến năm 2024, tỷ số giới tính khi sinh toàn thành phố đạt 111/100 (đạt Kế hoạch chỉ tiêu đặt ra). Tuy nhiên, ở mức này vẫn cao so với mức tự nhiên (Tỷ số giới tính khi mức tự nhiên là khoảng 103-107). Hiện nay, Triển khai Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND thành phố về Kế hoạch Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, đã đưa được tỷ số giới tính khi sinh từ 114/100 năm 2016 xuống còn 111/100. Tuy nhiên, để đưa tỷ số này về mức tự nhiên cần tiếp tục tăng cường thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức cộng đồng đối với những hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao hiệu lực thực thi pháp luật về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh. UBND Thành phố đang hoàn chỉnh Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026-2030 để triển khai thực hiện.

***(7) Chưa khai thác hết tiềm năng, thế mạnh của du lịch Thủ đô, đặc biệt là du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ; thiếu sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu phân khúc thị trường khách cao cấp; dịch vụ bổ sung, gia tăng giá trị cho khách du lịch còn chưa đa dạng, hấp dẫn.***

Thời gian vừa qua, ngành Du lịch Thủ đô đã nỗ lực, chủ động triển khai các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch Thủ đô nhanh và bền vững; trong đó tập trung ưu tiên xây dựng và phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch dựa trên việc khai thác các tiềm năng, lợi thế của Thủ đô nhất là các sản phẩm du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ, cụ thể:

- Đẩy mạnh phát triển và hoàn thiện các sản phẩm du lịch đêm hấp dẫn gắn với khai thác các giá trị văn hóa, lịch sử của Thủ đô như: Tour Du lịch Đêm Thiên Liêng của Khu di tích Nhà tù Hỏa Lò; tour đêm “Giải mã Hoàng thành Thăng Long”, tour đêm Văn Miếu - Quốc Tử Giám “Tinh hoa đạo học”, chương trình biểu diễn thực cảnh “Chuyện phố Hàng”, “Đêm Trúc Bạch”...

- Tổ chức khai trương, công bố tuyến du lịch Trung tâm Hà Nội - Thanh Oai - Ứng Hòa - Mỹ Đức với chủ đề “Con đường di sản Nam Thăng Long - Hà Nội - Điểm về nguồn cội” gắn với hành trình tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm các hoạt động của đình Nội Bình Đa (xã Bình Minh) - làng nghề nón Chuông (xã Phương Trung, huyện Thanh Oai), làng nghề tăm hương (xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa), làng nghề dệt (xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức).

- Công bố Điểm đến du lịch cộng đồng bản Miền, xã Ba Vì, huyện Ba Vì với chủ đề “Chữa lành - Tịnh tâm - Dưỡng tuệ” gắn với tìm hiểu văn hóa bản địa và nghề làm thuốc Nam của người Dao Quần Chẹt Ba Vì; ra mắt tour nghệ thuật làng nghề thủ công Duyên Thái, huyện Thường Tín...

- Nâng cấp khai thác tuyến du lịch văn hóa đường sông kết nối các điểm đến du lịch dọc khu vực sông Hồng từ bến Chương Dương Độ - Bát Tràng - Đền thờ Chủ Động Tử. Phát triển thêm các tuyến xe bus kết nối các điểm đến du lịch nội đô với các làng nghề, điểm di tích-di sản hấp dẫn khu vực ngoại thành.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức các sự kiện, lễ hội du lịch khai thác các giá trị văn hóa, làng nghề hấp dẫn, đặc sắc của Thủ đô tại các không gian phố đi bộ như: Lễ hội Quà tặng Du lịch Hà Nội 2024, Lễ hội Áo dài Du lịch Hà Nội 2024, Festival Thu Hà Nội 2024...

Để tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh của du lịch Thủ đô, đặc biệt là du lịch văn hóa, làng nghề, làng cổ, trong thời gian tới, ngành Du lịch Thủ đô tập trung hoàn thiện và sớm ra mắt: Tuyến du lịch trải nghiệm đặc thù gắn với giá trị của di sản - di tích và làng nghề theo tuyến du lịch “Con đường di sản Nam Thăng Long - Hà Nội” tại các huyện: Thanh Trì, Thường Tín, Phú Xuyên; sản phẩm du lịch trải nghiệm gắn với các giá trị di sản - di tích tại điểm du lịch Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng; mô hình du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm thực tế các giá trị văn hoá truyền thống của đồng bào dân tộc Mường tại xã An Phú, huyện Mỹ Đức; mô hình du lịch nông thôn tại xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ. Thành phố sẽ tiếp tục lựa chọn, xây dựng sản phẩm du lịch đêm phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn tại từng địa bàn cụ thể, từng bước xây dựng, khai thác và phát huy lợi thế dịch vụ ban đêm để phát triển du lịch đêm tại các khu di tích, bảo tàng, các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch đêm trên địa bàn Thành phố. Bên cạnh đó, đẩy tiến độ các dự án du lịch, dịch vụ trọng điểm của Thành phố để hình thành các khu du lịch tâm cổ, thương hiệu, thu hút du khách có chi tiêu cao, nhu cầu lưu trú dài ngày.

***(8) Kiểm soát thông tin giả mạo, xấu, độc, ngăn chặn, xử lý tội phạm mạng, đảm bảo an ninh mạng còn nhiều khó khăn, thách thức; công tác đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới gặp khó khăn do hành lang pháp lý chưa đủ mạnh. Việc số hóa dữ liệu, xây dựng một số định mức kinh tế kỹ thuật- đơn giá trong lĩnh vực văn hóa - xã hội còn chậm; nhân lực trong lĩnh vực CNTT, phục vụ chuyển đổi số tại các đơn vị còn thiếu.***

**a) Kiểm soát thông tin giả mạo, xấu, độc, ngăn chặn, xử lý tội phạm mạng, đảm bảo an ninh mạng còn nhiều khó khăn, thách thức**

Hiện nay, ngoại trừ mạng xã hội Tiktok, các mạng xã hội khác như Facebook, Youtube, Twitter... không có đại diện pháp lý tại Việt Nam, chỉ hoạt động cung cấp thông tin công cộng xuyên biên giới vào Việt Nam. Do không có văn phòng đại diện tại Việt Nam và những bất cập giữa quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của các đơn vị cung cấp dịch vụ quốc tế dẫn đến một số khó khăn trong quản lý hoạt động này. Tuy nhiên, UBND Thành phố đã triển khai giải pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về bảo đảm thông tin trên mạng xã hội; đấu tranh ngăn chặn thông tin xấu, độc trên mạng xã hội và đạt được một số kết quả, cụ thể:

- Phối hợp góp ý, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật: Quốc hội, Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật tạo hành lang pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước đối với hoạt động trên mạng xã hội, cụ thể: Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử, Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật An toàn thông tin mạng; Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản...

Ngày 25/12/2024, Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng thay thế cho Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định 27/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP sẽ chính thức có hiệu lực. Nghị định mới này bổ sung thêm nhiều quy định đối với dịch vụ cung cấp nội dung thông tin xuyên biên giới vào Việt Nam (Youtube, Facebook...) và đặc biệt là quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

- Tăng cường rà soát, phối hợp các lực lượng chức năng xử lý những tổ chức, cá nhân có hành vi sai trái, phát tán thông tin giả, nội dung xấu, độc. Đã xử lý, gỡ bỏ 3.132 video clip trên Youtube, bài viết trên mạng xã hội Facebook chứa thông tin xấu độc, có

dấu hiệu vi phạm pháp luật Việt Nam, tập trung vào các clip có nội dung chống phá đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Thành phố Hà Nội; các clip có nội dung xuyên tạc, nói xấu Lãnh đạo Đảng, nhà nước và thành phố Hà Nội, các trò chơi “casino trực tuyến” như xóc đĩa, bầu cua, tài xỉu và các game bài có dấu hiệu quảng cáo dịch vụ vi phạm Luật Quảng cáo và Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; phối hợp xử lý 01 trường hợp quảng cáo cá độ bóng đá bằng cách gắn đường dẫn xấu độc vào cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan trực thuộc Thành phố.

- UBND Thành phố ban hành các Kế hoạch và Đề án về đưa thông tin về các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của thành phố Hà Nội lên hệ thống trang thông tin điện tử, mạng xã hội. Trên cơ sở đó, tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp hoạt động trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, hoạt động trong lĩnh vực truyền thông trong nước phối hợp, quản lý thông tin trên mạng theo hướng lan tỏa thông tin tích cực trên các trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội, trang Fanpage góp phần đảm bảo an ninh thông tin và tạo sự đồng thuận của nhân dân trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, quốc phòng, an ninh của Thủ đô.

#### **b) Việc xây dựng một số định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực thông tin và truyền thông còn chậm**

Trong năm 2024, UBND Thành phố ban hành 18 định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông. Tuy nhiên, đối với việc xây dựng 18 đơn giá chậm hoàn thành theo tiến độ nguyên nhân: Theo các quy định mới về giá (Luật Giá ngày 19/6/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024; Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá có hiệu lực thi hành từ ngày ký và các văn bản hướng dẫn liên quan), công tác xây dựng và thẩm định giá có nhiều thay đổi làm ảnh hưởng đến tiến độ ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, cụ thể như việc xây dựng phương án giá thuộc trách nhiệm của đơn vị cung ứng hàng hóa, dịch vụ; có sự điều chỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định phương án giá.

#### **c) Việc số hóa dữ liệu còn chậm**

- Số hóa dữ liệu hộ tịch: Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 26/02/2021 để triển khai số hóa sổ hộ tịch theo Nghị định số 87/2020/NĐ-CP. Toàn thành phố có hơn 8.571.300 việc hộ tịch cần số hóa. Kết quả tính đến nay: 19/30 quận, huyện đã số hóa với tổng số: 5.212.287 việc hộ tịch (đạt tỷ lệ 60,81%).

- Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC): Thành phố tiếp tục đẩy mạnh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP. Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành tham mưu UBND Thành phố ban hành danh mục các thành phần hồ sơ, thông tin cần số hóa bảo đảm đồng bộ, thống nhất. Hiện tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của Thành phố đạt 11,7%.

- Việc tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số đang được đẩy mạnh triển khai. UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở của thành phố Hà Nội, đến nay Thành phố đã có 18/23 Sở, ban, ngành đăng ký mở dữ liệu, đạt tỷ lệ 78%. Năm 2024, UBND Thành phố ban hành Quyết định bổ sung danh

mục dữ liệu mở thành phố Hà Nội theo Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND Thành phố. Phần đầu đến cuối năm 2024 đạt 100% cơ quan nhà nước của Thành phố tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Nguyên nhân của việc số hóa dữ liệu còn chưa đảm bảo tiến độ là do công tác chuyển đổi số vẫn chưa được quan tâm đúng mức; chưa thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận, cách tiếp cận và tổ chức thực hiện; sự lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện ở một số ngành, địa phương còn thiếu quyết liệt, sâu sát, cụ thể, thiếu quyết tâm chính trị, vai trò người đứng đầu chưa được phát huy; chưa có sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong xử lý vướng mắc, bất cập có tính chất liên ngành.

**d) Nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT), phục vụ chuyển đổi số tại các đơn vị còn thiếu**

- Hiện nay, Thành phố có 222 cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ được giao nhiệm vụ về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phục vụ Chuyển đổi số tại các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, nguồn nhân lực CNTT của đơn vị chuyên trách về CNTT tại các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã còn thiếu, đặc biệt tại khối xã chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT do có hiện tượng cán bộ CNTT xin nghỉ việc hoặc chuyển công tác dẫn đến thiếu hụt lực lượng công chức làm CNTT tại các cơ quan nhà nước Thành phố. Hiện tại, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố tiếp tục thực hiện hỗ trợ hàng tháng đối với công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin theo quy định tại Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.

- Để kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao để đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 15/8/2024 triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội”

**II. Về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2025**

**1. Về đánh giá kết quả công tác xử lý các trường hợp nợ tiền sử dụng đất, thuê đất của các chủ đầu tư, doanh nghiệp; các trường hợp nộp chậm, nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hàng năm sau thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.**

**\* Kết quả công tác xử lý các trường hợp nợ tiền sử dụng đất, thuê đất của các chủ đầu tư, doanh nghiệp:**

- Đối với các đơn vị nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn, Cục Thuế thành phố Hà Nội đã phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai đầy đủ các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế, công khai nợ thuế đối với các trường hợp phải cưỡng chế theo quy trình, quy định (Đã ban hành quyết định cưỡng chế đối với 84.350 đối tượng, số tiền: 98.386 tỷ đồng)

- Bên cạnh đó, để tăng cường tính hiệu lực, hiệu quả của việc đôn đốc, thu hồi nợ đọng, năm 2024, Cục Thuế thành phố Hà Nội đã triển khai quyết liệt việc tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện pháp luật của các chủ đầu tư, doanh nghiệp nợ NSNN chây ỳ, kéo dài theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế (*Toàn địa bàn thực hiện tạm hoãn xuất cảnh đối với 6.463 đối tượng với số tiền thuế nợ là 11.858 tỷ đồng, lũy kế số nợ thu được qua công tác tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện pháp luật của doanh nghiệp là 1.353 tỷ đồng*).

- Đặc biệt, trong năm 2024, Cục Thuế thành phố Hà Nội chú trọng việc chuyển đổi số, điện tử hóa các khâu của quy trình đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế (*từ khâu gửi thông báo nợ điện tử, cưỡng chế nợ thuế điện tử, tạm hoãn xuất cảnh điện tử, công khai nợ thuế điện tử*).

- Đối với các khoản nợ nghĩa vụ tài chính về đất trên địa bàn: Bên cạnh việc triển khai quyết liệt các biện pháp đôn đốc, cưỡng chế, tạm hoãn xuất cảnh, công khai thông tin nợ thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, cơ quan Thuế đã tham mưu Thành phố duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ đọng Thành phố và 30 quận, huyện, thị xã trong việc đôn đốc nợ của các dự án.

Ban chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn Thành phố thường xuyên có các chỉ đạo, giám sát kết quả xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các Sở, ngành cũng như kết quả đôn đốc, thu hồi nợ của cơ quan Thuế (*Năm 2024, Ban chỉ đạo đã ban hành công văn số 03/TB-BCĐ về việc thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo, công văn số 04/BCĐĐĐTHN-KTTH ngày 16/07/2024 về việc tăng cường chỉ đạo và đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế, công văn số 2567/UBND-KHTH ngày 06/08/2024 về việc triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật trong việc quản lý thu các khoản tiền thuế nợ trên địa bàn TP Hà Nội giai đoạn 2021-2023*).

- Cục Thuế thành phố Hà Nội đã nghiêm túc triển khai quyết liệt công tác đôn đốc, thu hồi nợ đọng đối với các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai trên địa bàn Thành phố theo Kế hoạch 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 và Kế hoạch 160/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND Thành phố (*Kết quả: Kế hoạch 235 đã thu hồi 1.102 tỷ đồng, kế hoạch 160 đã thu hồi 5.329 tỷ đồng*).

- UBND Thành phố, HĐND Thành phố cũng giám sát, chỉ đạo quyết liệt đối với công tác thu hồi nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn. Năm 2024, HĐND Thành phố đã thành lập Đoàn giám sát đối với công tác thu hồi nợ đọng trên địa bàn Thành phố. Trên cơ sở các nội dung chỉ đạo, kiến nghị của Đoàn giám sát, cơ quan Thuế đã nghiêm túc triển khai thực hiện để đạt kết quả cao nhất trong công tác thu hồi nợ đọng trên địa bàn. Cơ quan thuế đã tham mưu Ban chỉ đạo đôn đốc nợ các quận, huyện, thị xã làm việc với các đơn vị nợ thuế, nợ nghĩa vụ tài chính về đất lớn trên địa bàn (*Đã triển khai mời 553 doanh nghiệp, chủ đầu tư với tổng số tiền thuế nợ là 8.987 tỷ đồng, kết quả số thu nộp NSNN là 2.194 tỷ đồng*).

- Đối với các trường hợp phát sinh số nợ NSNN, UBND Thành phố, HĐND Thành phố chỉ đạo cơ quan Thuế phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành khi xem xét, giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai (phê duyệt chủ trương, điều chỉnh quy hoạch...). Các trường hợp dự án nợ do phát sinh vướng mắc về thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính tại các Sở, ngành, cơ quan Thuế chủ động báo cáo, tham mưu UBND, HĐND Thành phố để chỉ đạo các Sở, ngành giải quyết theo chức năng, thẩm quyền.

Năm 2024, thực hiện kiến nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách về việc UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, giải quyết các kiến nghị của Cục Thuế và các Chi cục Thuế trong quá trình giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với 12 dự án với tổng số nợ 1.946 tỷ đồng theo báo cáo số 81/BC-BKTNS ngày 27/06/2024 của Ban Kinh tế ngân sách – HĐND TP và Công văn số 2567/UBND-KTTH ngày 06/08/2024 của UBND Thành phố. Theo đó, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp với cơ quan Thuế tăng cường công tác đôn đốc, thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn, kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp cố tình chây ỳ, không nộp thuế; kịp thời phối hợp để giải quyết các vướng mắc, kiến nghị, đề xuất của chủ đầu tư về xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất; tập trung xử lý, giải quyết vướng mắc 12 dự án trên để làm cơ sở để cơ quan thuế thực hiện đôn đốc, cưỡng chế nợ thuế theo quy định. Từ tháng 05/2024 đến nay, các chủ đầu tư đã thực hiện nộp vào NSNN số tiền 543 tỷ đồng vào NSNN.

**Kết quả đạt được** Với việc triển khai quyết liệt các giải pháp đôn đốc, thu hồi nợ đọng, tình hình nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn đã giảm 639,8 tỷ (-7%) so với năm 2023. Cụ thể như sau:

| Chỉ tiêu         | Năm 2023<br>(triệu đồng) | Năm 2024<br>(triệu đồng) | Tăng/giảm<br>(triệu đồng) | Tỷ lệ (%)  |
|------------------|--------------------------|--------------------------|---------------------------|------------|
| Nợ sử dụng đất   | 4.503.444                | 3.864.188                | -639.256                  | -14%       |
| Nợ thuê đất      | 5.110.363                | 5.109.801                | -562                      | 0%         |
| <b>Tổng cộng</b> | <b>9.613.807</b>         | <b>8.973.989</b>         | <b>-639.818</b>           | <b>-7%</b> |

**\* Kết quả công tác xử lý các trường hợp nộp chậm, nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất hàng năm sau giám sát của cơ quan có thẩm quyền:**

Năm 2024, công tác đôn đốc, thu hồi nợ đọng trên địa bàn Thành phố được HĐND Thành phố thực hiện giám sát. Thực hiện các kiến nghị của Đoàn Giám sát – Hội đồng nhân dân Thành phố tại Báo cáo số 81/BC-BKTNS ngày 27/06/2024, UBND Thành phố đã có Công văn số 2567/UBND-KTTH ngày 06/08/2024, chỉ đạo Cục Thuế thành phố Hà Nội, các Sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật trong việc quản lý thu tiền thuế nợ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2023. Kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát như sau:

**- Về công tác thực hiện lộ trình, biện pháp để phấn đấu giảm tỷ lệ nợ thuế, phí dưới 5% dự toán thu theo quy định:**

| STT | Chỉ tiêu                                    | Năm 2022    | Năm 2023    | Năm 2024    |
|-----|---------------------------------------------|-------------|-------------|-------------|
| 1   | Tổng nợ                                     | 23.424.815  | 28.795.986  | 29.278.368  |
| 2   | Tổng nợ trên dưới 90 ngày (nợ khả năng thu) | 12.635.214  | 18.517.935  | 21.100.092  |
|     | Tổng nợ thuế, phí                           | 9.881.685   | 13.286.868  | 14.301.868  |
| 3   | Tổng thu NSNN                               | 306.927.659 | 379.902.129 | 464.222.000 |
| 4   | Tỷ lệ nợ khả năng thu/Tổng thu NSNN         | 4,12%       | 4,87%       | 4,55%       |

| STT | Chỉ tiêu                         | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 |
|-----|----------------------------------|----------|----------|----------|
| 5   | Tỷ lệ tổng nợ/tổng thu NSNN      | 7,63%    | 7,58%    | 6,31%    |
| 6   | Tỷ lệ nợ thuế, phí/tổng thu NSNN | 3,22%    | 3,50%    | 3,08%    |

Như vậy, các giải pháp đơn đốc, thu hồi nợ đọng thuế đã được Thành phố triển khai quyết liệt, đảm bảo chỉ tiêu về tỷ lệ nợ đọng thuế, phí/Tổng thu NSNN theo nội dung kiến nghị của Đoàn Giám sát (đảm bảo dưới 5% số thu NSNN trên địa bàn).

**- Kết quả đơn đốc, giám sát đối với 19 dự án theo kiến nghị của Đoàn giám sát:**

+ 12 chủ đầu tư triển khai dự án có phát sinh vướng mắc, tổng số nợ 1.946 tỷ đồng. Các vướng mắc chủ yếu về đối trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng vào tiền sử dụng đất phải nộp của dự án, điều chỉnh quy hoạch; xác định mục đích sử dụng đất, vướng mắc trong thu hồi đất của dự án, cơ chế bồi thường cho nhà đầu tư... Theo đó, UBND Thành phố đã có Công văn số 2567/UBND-KTTH ngày 06/08/2024 chỉ đạo các Sở, ban, ngành Thành phố phối hợp với Cơ quan Thuế trong việc giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất. Tổng số thu NSNN từ thời điểm đơn đốc đến nay là 543 tỷ đồng.

+ 7 đơn vị nợ thông thường với số nợ 1.126 tỷ đồng. Tổng số thu NSNN từ thời điểm đơn đốc đến nay là 392 tỷ đồng.

**2. Về đánh giá kết quả rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác giao dự toán, điều hành ngân sách đã được chỉ ra tại các cuộc kiểm toán ngân sách địa phương và kiểm toán chuyên đề của cơ quan Kiểm toán nhà nước năm 2023 và trong năm 2024.**

Trong năm 2024, Kiểm toán nhà nước đã có 02 báo cáo kiểm toán: (1) Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 và các chuyên đề lồng ghép của thành phố Hà Nội (Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương lồng ghép 02 chuyên đề: Chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi người có công giai đoạn 2021-2023 và Chuyên đề quản lý và cho thuê đất công ích giai đoạn 2022-2023) (2) Báo cáo kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp hoạt động kinh tế đường bộ giai đoạn 2021–2023 của thành phố Hà Nội.

Căn cứ các báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, UBND Thành phố đã có Văn bản số 2827/UBND-KTTH ngày 27/8/2024 triển khai thực hiện kiến nghị kiểm toán tại báo cáo ngân sách địa phương năm 2023 và các chuyên đề lồng ghép của thành phố Hà Nội; Văn bản số 3334/UBND-KTTH ngày 08/10/2024 triển khai thực hiện kiến nghị kiểm toán tại báo cáo kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp hoạt động kinh tế đường bộ giai đoạn 2021-2023. Trong đó, UBND Thành phố đã chỉ đạo và yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các kiến nghị kiểm toán, trong đó tập trung chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác quản lý, điều hành, chấp hành ngân sách. Hiện nay, các đơn vị đang triển khai các kết luận kiểm toán và báo cáo kết quả trong tháng 12/2024. Trên cơ sở tổng hợp của các sở chuyên ngành, UBND Thành phố báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán theo quy định.

### **3. Về đánh giá tính khả thi của các dự kiến số thực hiện thu- chi năm 2024, đặc biệt là số ước thực hiện chi đầu tư xây dựng cơ bản, ảnh hưởng, tác động của một số khoản thu-chi không đạt dự toán.**

Căn cứ kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 11 tháng đầu năm, Thành phố đã ước thực hiện 492.309 tỷ đồng, đạt 120,5% dự toán, tăng 19,6% so với thực hiện năm 2023 (trong đó thu nội địa ước đạt 122,0% dự toán, tăng 21,2% so với thực hiện năm 2023, với 16/18 lĩnh vực, khoản thu đạt và vượt dự toán); ước thực hiện chi ngân sách địa phương là 126.519 tỷ đồng, đạt 91,1% dự toán sau điều chỉnh, tăng 14,5% so với cùng kỳ, trong đó chi đầu tư phát triển 68.068 tỷ đồng, đạt 88,4% so với kế hoạch vốn sau điều chỉnh, tăng 19,3% so với cùng kỳ. Thành phố quyết tâm phấn đấu thu cả năm ước đạt trên 500 nghìn tỷ đồng, (dự kiến chiếm khoảng trên 26% thu ngân sách cả nước).

Để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu, chi ngân sách nêu trên, trong thời gian còn lại của năm 2024, Thành phố sẽ tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy, HĐND Thành phố để triển khai đồng bộ, quyết liệt, khẩn trương, kịp thời, trọng tâm các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người nộp thuế; đồng thời, tiếp tục tăng cường quản lý chặt chẽ các khoản thu, đẩy mạnh khai thác tăng thu, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế; tập trung, tích cực triển khai các giải pháp tiếp tục cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, một số khoản thu lớn Trung ương giao thu trên địa bàn như thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế (NSTW hưởng 100%), chênh lệch thu chi Ngân hàng Nhà nước,... phụ thuộc vào sự hỗ trợ của Bộ Tài chính.

Đối với giải ngân vốn đầu tư công, Thành phố đã có văn bản chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch triển khai, giải ngân theo từng tuần, từng tháng để kịp thời đôn đốc các nhà thầu, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án, giải ngân; tập trung hoàn thiện các thủ tục cần thiết và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án, đẩy nhanh tiến độ của dự án.

### **4. Về đánh giá các yếu tố tác động, nhất là những khó khăn từ thị trường tài chính, khả năng phục hồi sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, khả năng thực hiện của các dự án đến các chỉ tiêu dự kiến giao thu chi ngân sách trên địa bàn và của địa phương năm 2025;**

Năm 2025, dự báo kinh tế trong nước nói chung và trên địa bàn Thành phố nói riêng sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong bối cảnh địa chính trị thế giới biến động khó lường; chịu ảnh hưởng bất lợi của biến động tỷ giá, lãi suất cho vay; sự khan hiếm nguồn cung cùng với sự tăng giá nhiều yếu tố đầu vào... nên với mức dự toán thu NSNN nội địa năm 2025 Trung ương giao là 478.100 tỷ đồng, bằng 103% so ước thực hiện năm 2024. Trong đó thu từ thuế, phí (*tổng thu trừ dầu, tiền sử dụng đất, xổ số, cổ tức lợi nhuận còn lại, chênh lệch thu chi ngân hàng và thu hồi vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế*) là 328.000 tỷ, bằng 107,7% so với ước thực hiện năm 2024. Ngoài ra, thu tiền sử dụng đất cũng tăng 17,7%;... Thành phố sẽ phải rất nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2025 ngay cả trong điều kiện kinh tế xã hội thuận lợi.

Để đảm bảo thực hiện dự toán thu NSNN năm 2025 được Trung ương giao, ngay sau khi được HĐND Thành phố quyết nghị, UBND Thành phố nhanh chóng xây dựng ngay Kế hoạch, Chương trình hành động để cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ tới từng cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu, tạo tiền đề phấn đấu hoàn thành toàn diện các mặt công tác năm 2025.

Tiếp tục chỉ đạo Cơ quan Thuế chủ động triển khai tốt các chức năng quản lý thuế và thu NSNN với trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế (*đặc biệt là quản lý thu từ hoạt động thương mại điện tử; ứng dụng AI trong công tác quản lý thuế; ...*); tăng cường phối hợp với các Vụ, Cục trực thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế (*đối với các khoản thu do Trung ương quản lý*); phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các Sở ngành Thành phố và UBND các QHTX trong công tác thu NSNN và thu hồi nợ đọng (*đặc biệt là các khoản thu về đất*) trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ nguồn thu, mở rộng, bao quát nguồn thu, chống xói mòn cơ sở thuế nhằm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu ngân sách nhà nước, thường xuyên đánh giá, theo dõi tiến độ thu để có các giải pháp thu phù hợp theo từng thời kỳ đối với từng khu vực, khoản thu, theo từng địa bàn.

Đối với dự toán thu tiền sử dụng đất, Thành phố tập trung chỉ đạo:

- Về công tác đấu giá quyền sử dụng đất: Chỉ đạo UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện:

+ Chỉ đạo các phòng, ban rà soát, đánh giá, dự kiến nguồn thu, thời gian tổ chức đấu giá chi tiết từng dự án, khu đấu giá, phân rõ nhiệm vụ từng phòng, ban đơn vị theo các bước công việc trong tổ chức đấu giá. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đấu giá, thu tiền trúng đấu giá theo từng quý, từng tháng (*bao gồm các dự án chuyển tiếp từ năm 2024 và dự án mới phát sinh năm 2025*).

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 ngay từ những tháng đầu năm đối với các dự án đủ điều kiện tổ chức đấu giá, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đấu giá năm 2025.

- Về công tác thu tiền sử dụng đất của các dự án:

+ UBND các quận, huyện, thị xã: Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu thuế, Ban chỉ đạo đôn đốc, thu hồi nợ đọng trên địa bàn quận, huyện, thị xã; tham mưu đề xuất kịp thời giải pháp nhằm hoàn thành dự toán được giao ở mức cao nhất.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường: Yêu cầu các Đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác tư vấn xác định giá đất, hoàn thiện và ban hành chứng thư định giá đất đảm bảo đúng thời hạn, quy định pháp luật.

+ Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các đơn vị liên quan đề xuất giải pháp rút ngắn thời gian xác định nghĩa vụ tài chính các dự án tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào NSNN; Đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ thẩm định giá đất cụ thể làm căn cứ thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất với các dự án.

**5. Đề nghị UBND Thành phố có các giải pháp đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước và có chế tài xử lý nghiêm đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công,...), khắc phục tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công trong thời gian vừa qua.**

Trong năm 2024, UBND Thành phố ban hành các Văn bản: số 700/UBND-KTTH ngày 15/3/2024, số 1901/UBND-KTTH ngày 14/6/2024, số 2772/UBND-KTTH ngày 17/8/2024 về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trên địa bàn Thành phố. Trong đó, UBND Thành phố đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; các đơn vị được giao chủ đầu tư dự án

sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn Thành phố để đẩy mạnh công tác quyết toán.

- Về công tác kiểm tra, hướng dẫn công tác quyết toán dự án:

+ Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 3711/KH-STC ngày 21/6/2024 về việc thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023; kiểm tra công tác quản lý Tài chính – Ngân sách, quản lý tài sản công tại các quận, huyện, thị xã (kiểm tra 30/30 quận, huyện, thị xã), trong quá trình kiểm tra, Sở Tài chính đã hướng dẫn, tháo gỡ một số nội dung vướng mắc, đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định.

+ Sở Tài chính đã ban hành 03 Quyết định thanh tra chuyên đề đối với 03 đơn vị còn tồn đọng nhiều dự án chậm lập hồ sơ quyết toán gồm: UBND huyện Gia Lâm, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng thành phố Hà Nội, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội. Hiện tại, Sở Tài chính đã thanh tra xong 03/03 đơn vị, trong quá trình thanh tra, Sở Tài chính đã phối hợp với các chủ đầu tư tháo gỡ, hướng dẫn các chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc, đang hoàn thiện hồ sơ, trình sở Tài chính thẩm tra, phê duyệt các dự án tồn đọng quyết toán.

- Tính đến ngày 30/9/2024 (đối với dự án cấp huyện); ngày 09/12/2024 (đối với dự án cấp thành phố). Trên địa bàn Thành phố đã phê duyệt 1.431 dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 19.331,4 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 19.187,7 tỷ đồng, giảm trừ 143,7 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư, bao gồm:

+ Cấp thành phố: 94 dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 5.414,2 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 5.401,3 tỷ đồng, giảm trừ 12,9 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư

+ Cấp huyện: 1.337 dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 13.917,2 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 13.786,4 tỷ đồng, giảm trừ 130,8 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư.

- Số dự án chưa lập hồ sơ quyết toán:

+ Cấp thành phố: 69 dự án (gồm 18 dự án trong hạn lập báo cáo, 51 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán).

+ Cấp huyện: 637 dự án (gồm 480 dự án trong hạn lập báo cáo, 157 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán).

Các dự án dự án chậm nộp hồ sơ quyết toán, nguyên nhân do: một số đơn vị nhà thầu không đủ nhân lực, năng lực đã giải thể hoặc không phối hợp, hợp tác để quyết toán hợp đồng, chây ỳ, kéo dài việc quyết toán, chủ đầu tư không lập được quyết toán A-B; các dự án trải qua nhiều năm, hồ sơ bị thất lạc; vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, nghiệm thu đưa vào sử dụng; khó khăn trong việc thực hiện kết luận của Thanh tra, kiểm toán... Tại Văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố đã nêu cái giải pháp xử lý dứt điểm các dự án còn tồn đọng. Tuy nhiên, công tác quyết toán đối với trường hợp còn thiếu hồ sơ, thất lạc hồ sơ, nhà thầu không phối hợp vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

**\* Các giải pháp đẩy mạnh công tác quyết toán:** UBND Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt và cụ thể đối với chủ đầu tư và các sở, ban, ngành có liên quan. Cụ thể như sau:

(1) Đối với chủ đầu tư:

- Rà soát, tập trung giải quyết vướng mắc đối với các dự án đã hoàn thành chậm lập hồ sơ quyết toán, chưa đủ hồ sơ, chứng từ quyết toán: (i). Xác định rõ nguyên nhân chậm lập quyết toán, những khó khăn vướng mắc cụ thể của từng dự án, làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân có liên quan, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp xử lý; (ii). Rà soát lại các hợp đồng đã ký (đặc biệt đối với các hợp đồng đã quá thời gian thực hiện, chưa quyết toán hợp đồng), các nội dung công việc không qua hợp đồng, căn cứ quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về dân sự để phối hợp với các nhà thầu xử lý giải quyết các vấn đề vướng mắc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các bên theo nguyên tắc thương lượng, hòa giải, sử dụng trọng tài thương mại hoặc khởi kiện tại tòa án theo hợp đồng đã ký và quy định của pháp luật; (iii). Căn cứ kết quả xử lý vướng mắc nêu trên, chủ đầu tư thực hiện quyết toán hợp đồng, quyết toán các nội dung công việc đã thực hiện, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành để làm cơ sở cho việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định.

- Tổng hợp danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để công khai trên Báo đấu thầu, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định. Không để nhà thầu có vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán được tham gia đấu thầu dự án, gói thầu mới (*theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ*).

- Làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chậm trễ lập hồ sơ quyết toán. đưa kết quả thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành vào tiêu chí đánh giá thi đua của các đơn vị, cá nhân theo thẩm quyền.

(2) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Công khai danh sách các nhà thầu vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán trên Báo đấu thầu, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia để thông báo cho các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án biết các nhà thầu vi phạm thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng.

(3) Giao Sở Xây dựng: Chỉ đạo Thanh tra Sở Xây dựng tổ chức Thanh tra công tác quyết toán hoàn thành, xử phạt kịp thời đối với các chủ đầu tư, đơn vị chậm lập quyết toán theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Giao Sở Tài chính: Tăng cường Thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn Thành phố; thực hiện cải cách hành chính, đẩy mạnh tháo gỡ thủ tục trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

(5) Giao Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tiếp tục tham mưu đưa kết quả thực hiện công tác quyết toán vào tiêu chí chấm điểm thi đua khen thưởng hằng năm để nâng cao trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong công tác quyết toán.

- Tổ chức thanh tra công vụ đối với các chủ đầu tư, người đứng đầu trong việc chậm lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

**6. Về các giải pháp để cơ cấu lại ngân sách thành phố một cách bền vững hơn; các giải pháp về quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn lực từ thuế, phí, lệ phí, từ đất đai, tài sản công cho phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố**

Trong các năm vừa qua, cơ cấu thu NSNN trên địa bàn Thành phố có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, bền vững, tỷ trọng thu nội địa trong tổng thu NSNN trên địa bàn Thành phố đã tăng từ mức 92,4% năm 2021 lên 93,8% vào năm 2024 (trong đó thu từ thuế, phí hàng năm đều chiếm trên 90% tổng thu nội địa). Các khoản chi NSNN được cơ cấu theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo mục tiêu cơ cấu lại các khoản chi ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị (tỷ trọng chi đầu phát triển trong tổng chi ngân sách của Thành phố các năm vừa qua đều cao so với mặt bằng chung của cả nước, cụ thể: Năm 2021 là 47,2%, năm 2024 là 55,3%, năm 2025 là 52,5%<sup>4</sup>). Đồng thời, Thành phố đã rà soát, tiết kiệm ngay từ khâu giao dự toán để cân đối nguồn lực thực hiện chi trả nợ gốc, lãi, phí của các khoản vay đến hạn của Thành phố và ưu tiên sử dụng nguồn vốn ODA vay lại của Chính phủ để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Thủ đô, đặc biệt là các dự án đường sắt đô thị.

Trong thời gian tới, Thành phố sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý, đơn đốc các khoản thu nộp ngân sách, các nguồn thu ngày càng được quản lý đầy đủ và chặt chẽ hơn; quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn lực từ tài sản công theo Đề án tài sản công đã được Thành phố phê duyệt và các cơ chế đặc thù của Luật Thủ đô, nguồn lực từ các quỹ đất còn dư địa lớn như quỹ đất phụ cận đường Vành đai 4, quỹ đất dự kiến đối ứng các dự án xây dựng – chuyển giao (BT) nay không đủ điều kiện triển khai theo quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư,...

Đối với chi ngân sách, Thành phố tiếp tục quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm ngay từ dự toán đầu năm và trong quá trình điều hành, gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của Tổng Bí thư; tiếp tục cơ cấu lại các khoản chi ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị.

Đối với giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố thông qua 02 Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề - kỳ họp thứ 19, bao gồm: (1) Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; (2) Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Đồng thời, tại kỳ họp thứ 20 này, UBND Thành phố tiếp tục trình HĐND Thành phố về Nghị quyết quy định một số thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; Nghị quyết quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công của Ban quản lý KCNC Hòa Lạc và các đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố quản lý trong KCNC Hòa Lạc. Các cơ chế, chính sách tại các Nghị quyết này là căn cứ để các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công hiện có, góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, khơi thông, phát huy hiệu quả nguồn lực từ tài sản công của Thành phố.

### **III. Về Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công**

<sup>4</sup> Tỷ trọng chi đầu tư phát triển của cả nước năm 2021 (28,3%), năm 2024, năm 2024 (32,0%), năm 2025 (31,0%).

## trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố

**1. Kế hoạch năm 2024** là 77.003 tỷ đồng, gấp 1,64 lần so với Kế hoạch năm 2023. Với khối lượng công việc rất lớn nên ngay từ khi giao Kế hoạch, đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố đã quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy Kế hoạch năm 2024. Trong suốt năm qua, Thành phố đã liên tục rà soát, có giải pháp cụ thể ở từng thời điểm để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Kết quả giải ngân đến ngày 06/12/2024 của toàn Thành phố là 42.216 tỷ đồng, đạt 54,8% Kế hoạch, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2023.

*Vừa qua, UBND Thành phố lại tiếp tục chỉ đạo rà soát dự kiến kết quả giải ngân đến hết kế hoạch năm 2024 của toàn bộ các dự án được bố trí kế hoạch vốn. Trên cơ sở đó, đã xác định 02 nhóm nguyên nhân lớn nhất ảnh hưởng tới kết quả giải ngân: (1) khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, trong đó có những khó khăn khi thực hiện Luật Đất đai (dự kiến khoảng 6.732 tỷ đồng sẽ không giải ngân được do vướng mắc GPMB, khoảng gần 9% kế hoạch); (2) dự kiến huy động tiền sử dụng đất ở 12 quận, huyện, thị xã (khoảng 6.337 tỷ đồng, khoảng 8% kế hoạch) mặc dù toàn Thành phố dự kiến đạt kế hoạch, do một số quận, huyện có tăng thu. Công tác giải phóng mặt bằng vướng mắc ảnh hưởng đặc biệt rõ nét tới kết quả giải ngân của các dự án lớn, các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương; đồng thời ảnh hưởng đến cả kết quả giải ngân của các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia, hỗ trợ mục tiêu cấp huyện (là nhóm dự án thông thường hàng năm có kết quả giải ngân cao hơn mức trung bình của Thành phố).*

Trong tháng 11, UBND Thành phố tiếp tục có Văn bản chỉ đạo các đơn vị tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết tháng 01/2025 để thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn. Cụ thể:

(1) Từng chủ đầu tư phải nỗ lực, quyết tâm cho việc giải ngân kế hoạch vốn cuối năm; trọng tâm vào các dự án dự kiến không giải ngân hết 100% kế hoạch vốn được giao, các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp hơn trung bình của Thành phố; trong đó, từng dự án yêu cầu xây dựng kế hoạch triển khai, giải ngân theo từng tuần, từng tháng.

Một số đơn vị còn phải giải ngân với số vốn lớn như Ban Nông nghiệp (còn 47,2%); Ban Dân dụng (còn 47,2% kế hoạch); huyện Đan Phượng (còn 72,5% kế hoạch); quận Cầu Giấy (còn 70,3% kế hoạch)... cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ.

(2) Tăng cường giao ban, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trọng tâm là vướng mắc giải phóng mặt bằng đối với cả dự án cấp huyện và dự án cấp thành phố. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ phê duyệt thiết kế thi công - dự toán, tổ chức đấu thầu, khởi công để đẩy nhanh tiến độ dự án, giải ngân kế hoạch vốn đã giao và sớm đưa dự án vào triển khai.

(3) Yêu cầu các quận, huyện, thị xã tập trung giải ngân kế hoạch vốn được giao và tăng cường thực hiện công tác đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất để tạo nguồn lực cho kế hoạch đầu tư công...;

(4) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Kịp thời tổng hợp tình hình thực hiện, khó khăn, vướng mắc của các đơn vị; định kỳ 02 lần/tháng, công bố kết quả giải ngân của từng đơn vị trên Hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư trên địa bàn thành phố. Hàng tháng, tham mưu báo cáo UBND Thành phố, Ban cán sự đảng UBND Thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, từng đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy xem xét chỉ đạo kịp thời.

## 2. Đối với Kế hoạch năm 2025

Trung ương giao cho Thành phố là 87.130 tỷ đồng, gấp **1,13 lần** so với năm 2024; **2,1 lần** so với năm 2021 (năm đầu kỳ kế hoạch). UBND Thành phố xác định, đây cũng là năm cần phải tập trung cao độ, có giải pháp mạnh mẽ ngay từ bây giờ thì mới có thể hoàn thành được Kế hoạch.

Ngay trong tháng 12/2024, UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị khẩn trương giao kế hoạch cho các đơn vị theo quy định và nghiên cứu, xây dựng, ban hành các kế hoạch trong đó xác định rõ tiến độ từng công việc, trách nhiệm các đơn vị thực hiện và thường xuyên kiểm tra, giám sát ngay trong tháng 01/2025 như:

- Kế hoạch triển khai thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, trong đó xác định rõ tiến độ từng hạng mục công việc và dự kiến kết quả giải ngân của từng dự án đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2025 hoặc có kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài.

- Kế hoạch đấu giá, thu tiền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố hàng tháng và tập trung chỉ đạo triển khai để đảm bảo nguồn lực cho kế hoạch đầu tư công năm 2025 và 5 năm 2021-2025.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, xây dựng Kế hoạch chuyên đề khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố; trong đó phân loại rõ từng khó khăn, vướng mắc và xác định cụ thể lộ trình triển khai và trách nhiệm, nhiệm vụ của từng đơn vị trong tháo gỡ khó khăn vướng mắc về giải phóng mặt bằng từng dự án; đặc biệt là các công trình trọng điểm, các dự án hỗ trợ ngành dọc thuộc khối an ninh, quốc phòng.

- Yêu cầu các quận, huyện bố trí đủ vốn ngân sách huyện đối ứng đối với các dự án được ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu để hoàn thành các dự án và yêu cầu các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương tăng cường sự phối hợp trong giải quyết các thủ tục liên quan đến các thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư và công tác giải phóng mặt bằng.

## 3. Đối với Kế hoạch 2021-2025.

Mặc dù, trong thời gian qua còn nhiều khó khăn, vướng mắc, tuy nhiên, đến nay, có thể thấy Kế hoạch đầu tư công trung hạn cũng đã đạt nhiều kết quả tích cực. Đến hết năm 2024, Thành phố đã phân bổ kế hoạch đạt 103,7% kế hoạch trung hạn Trung ương giao. Với việc đề xuất kế hoạch năm 2025, Thành phố sẽ phân bổ 143,4 % kế hoạch trung hạn Trung ương giao. Lũy kế đến hết năm 2024, có 341 dự án cấp Thành phố hoàn thành đưa vào sử dụng, tăng 76 dự án so với dự kiến đầu kỳ (dự kiến tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021).

Hiện nay, căn cứ Kế hoạch năm 2025 Trung ương giao, Thành phố đã thực hiện điều chỉnh kế hoạch trung hạn của một số dự án để phù hợp với tiến độ triển khai thực tế, thủ tục đầu tư của dự án đến thời điểm hiện nay. Trong đó, nguyên tắc là giữ nguyên kế hoạch vốn trung hạn đối với: (1) Các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2025; (2) Các dự án đến hết năm 2024 hết thời gian thực hiện có nhu cầu bổ sung KHV năm 2025; (3) Các công trình trọng điểm đã có quyết định phê duyệt dự án và (4) Các dự án liên quan đến chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII như: nước sạch, ban chỉ huy quân sự xã; giáo dục; y tế. Do vậy, tác động của việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công đến việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố đề ra không lớn.

Tuy nhiên, theo rà soát, trong năm 2025, có một số dự án sẽ tiếp tục hoàn thiện được thủ tục đầu tư, đẩy nhanh được tiến độ, với nhu cầu bổ sung vốn là khoảng hơn 29 nghìn tỷ đồng. Với nhóm dự án này, Thành phố sẽ cân đối bố trí đủ kế hoạch vốn năm 2025, kế hoạch 5 năm 2021-2025 cho dự án theo tiến độ thực tế bằng các giải pháp theo cơ chế tài chính đặc thù Trung ương đã giao cho Thành phố như: ứng từ Quỹ dự trữ tài chính hay nguồn tăng thu của Thành phố, ứng trước Kế hoạch năm sau,...

Đồng thời, UBND Thành phố sẽ yêu cầu các chủ đầu tư có rà soát, xây dựng kế hoạch, thúc đẩy ngay việc hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với nhóm dự án này. Quán triệt các đơn vị phải đề cao kỷ luật kỷ cương, tuyệt đối không được để gián đoạn, chậm trễ triển khai theo tiến độ đã được phê duyệt./.